

Bản án số: 151/2019/HS-PT
Ngày 11-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

2. Ông Đặng Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 101/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 288/2019/HSST ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn N** (tên gọi khác Nguyễn Ngọc H), sinh ngày 30/12/1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại khu XÔ B, phường VC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9; dân tộc Kinh; giới tính Nam; không theo tôn giáo nào; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Tống Thị L; có vợ là Nguyễn Thị N1 và 02 con; không tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2019 đến ngày 14/02/2019, nay tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo N (do bị cáo nhờ): Các Luật sư Nguyễn Thiện H1, Đặng Thị Ngọc H2, Nguyễn Quang T, Công Ty luật trách nhiệm hữu hạn VT thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt Luật sư H1 và H2, vắng mặt Luật sư T.

Trong vụ án này còn có người bị hại chị Lê Thị T1 không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N có quan hệ yêu đương chị Lê Thị T1, sinh năm 1996; đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ X, khu X, phường C1P, thành phố C1P, tỉnh

Quảng Ninh. Do biết N đã có vợ con từ đó chị T1 muốn chấm dứt quan hệ với N nên khi N gọi điện thì chị T1 không nghe. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 22/3/2018 N đến phòng trọ của chị T1 ở tổ Z, phường QT, thành phố TN, khi N đến thì có em gái của chị T1 là Lê Thị L1 đang ngồi trên giường, còn chị T1 đang giặt trong phòng vệ sinh. N hỏi chị L1 "T1 đâu rồi" và biết chị T1 đang ở trong phòng vệ sinh, N đến trước cửa phòng vệ sinh nói "sao anh gọi em không nghe máy, em muốn thách thức anh à, em có tin anh đập điện thoại của em không", chị T1 mở cửa đi ra yêu cầu N ra khỏi phòng. Lúc này N nhìn thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S8 Plus màu xanh của chị T1 đang cắm sạc để ở đầu giường ngủ, N liền cầm chiếc điện thoại của chị T1 lên ném mạnh xuống nền nhà, rồi tiếp tục nhặt lên ném tiếp lần thứ hai xuống nền nhà làm chiếc điện thoại của chị T1 hư hỏng toàn bộ. Sau đó N lấy từ trong túi quần ra một chiếc thẻ ATM mang tên Nguyễn Ngọc H ném xuống nền nhà rồi bảo chị T1 cầm thẻ đi rút tiền mua điện thoại khác rồi N bỏ đi. Sau khi N bỏ đi, chị T1 gọi điện yêu cầu N mua điện khác trả cho chị, đồng thời trình báo sự việc đến Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. Biết việc chị T1 trình báo Công an, N đã đến Ngân hàng báo khóa thẻ ATM và mua một chiếc điện thoại khác tương tự như chiếc điện thoại đã đập hỏng rồi nhờ bạn mang đến trả cho chị T1. Sau đó N bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã, đến ngày 11/02/2019 N đến Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú.

Tại bản kết luận số 217/HĐĐGTS ngày 06/8/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận có nội dung: Chiếc điện thoại của chị T1 bị N đập hỏng có giá trị là 12.200.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 288/2019/HS-ST ngày 21/6/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N (tên gọi khác Nguyễn Ngọc H) 07 (bảy) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/02/2019 đến ngày 14/02/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/6/2019 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt và đề nghị xin được cải tạo tại địa phương, đồng thời Nguyễn Văn N cũng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Trong phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trong luận cứ của mình nhất trí với tội danh mà cấp sơ thẩm đã quy kết nhưng cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là nặng, với lý do: Bị cáo là người bị khuyết tật nặng, mỗi tháng Nhà nước phải trợ cấp cho bị cáo hơn bốn trăm nghìn đồng. Mặc dù bị cáo bị truy nã nhưng với lý do không biết bị cáo ở đâu. Bị cáo được hưởng rất nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng mức án cải tạo không giam giữ theo Điều 36 Bộ luật Hình sự. Từ đó các Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn N và chị Lê Thị T1 có quan hệ yêu nhau nhưng khi biết N đã có vợ thì chị T1 muốn chấm dứt quan hệ nên khi N gọi điện thì chị T1 đã không nghe. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 22/3/2018 N đến phòng trọ của chị T1 ở tổ Z, phường QT, thành phố TN rồi hỏi chị T1 "sao anh gọi em không nghe máy, em muốn thách thức anh à, em có tin anh đập điện thoại của em không", chị T1 yêu cầu N ra khỏi phòng. Lúc này N nhìn thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S8 Plus màu xanh của chị T1 đang cắm sạc để ở đầu giường ngủ, N liền cầm ném mạnh hai lần xuống nền nhà làm chiếc điện thoại của chị T1 bị hư hỏng toàn bộ. Chiếc điện thoại của chị T1 bị N đập hỏng theo định giá trị giá là 12.200.000đ. Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" là đúng, nhưng xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 tháng tù về tội này là nặng so với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, là người khuyết tật nặng bị cụt mất một chân và hai ngón tay; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng 06 tình tiết giảm nhẹ là bồi thường khắc phục hậu quả ngay cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người khuyết tật nặng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi biết bị truy nã đã ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được pháp luật quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm thấy rõ sự ăn năn hối cải nên xét trong trường hợp cụ thể này thấy có căn cứ giảm một phần hình phạt cho bị cáo, cố nhiên không thể cho bị cáo tại ngoại cải tạo như ý kiến đề nghị của người bào chữa vì sau khi phạm tội bị cáo bỏ đi khỏi địa phương và bị Cơ quan điều tra truy nã.

Với nhận định trên thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Đề nghị của người bào chữa và của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Do sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N; sửa bản án sơ thẩm như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N (tên gọi khác Nguyễn Ngọc H) 04 (bốn) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/02/2019 đến ngày 14/02/2019.

Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- T.H.A.DS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án và Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Văn Hiến